

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Bản án số: 80/2022/HSST

Ngày: 06-10-2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Tổ
2. Ông Nguyễn Tiến Nam
3. Ông Nguyễn Hồng Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

- Bị cáo Lê Thái S; giới tính: Nam; Sinh năm 2002 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị S1; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 21/10/2021, tạm giam từ ngày 29/10/2021 cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Hồ Thành L, sinh ngày 03/6/2005, trú tại: Tổ I, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của Bị hại: Ông Hồ T và bà Phan Thị T1 (bố mẹ ruột của Hồ Thành L); đều trú tại: Tổ I, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị S1 (bố mẹ ruột của bị cáo Lê Thái S); đều trú tại: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị Thảo V, sinh ngày 03/6/2005, trú tại: Thôn S, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Thảo V: Bà Trương Thị H, trú tại: Thôn S, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Hồ Minh H1, sinh ngày 18/6/2005, trú tại: thôn S, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người diện hợp pháp cho anh Hồ Minh H1: Ông Hồ C, trú tại: Thôn S, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Đặng Văn T2, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cùng có tình cảm với chị Nguyễn Thị Thảo V (sinh ngày 03/6/2005, trú tại: thôn S, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế) nên giữa anh Hồ Thành L (sinh ngày 03/6/2005, trú tại: tổ I, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế) và Lê Thái S xảy ra mâu thuẫn, thách thức nhau và hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn.

Đến chiều ngày 20/10/2021, S và L hẹn nhau tới về tại khu vực cầu N (thuộc thôn T, xã T, thị xã H) gặp nhau để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, S mang theo 01 con dao (loại dao gấp) rồi điều khiển xe mô tô BKS 75H1-713.80 về đứng chờ tại địa điểm đã hẹn trước, nhưng L chưa đến nên S bỏ về. Còn anh L điều khiển xe máy BKS 75AG-017.65 đến nhà chờ anh Hồ Minh H1 (sinh ngày 18/6/2005, trú tại: thôn S, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế) cùng

đến địa điểm hẹn để gặp S. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, anh L nhắn tin cho S đến địa điểm đã hẹn, thì S điều khiển xe mô tô BKS 75H1-713.80 về gặp anh L để nói chuyện. Lúc này, S và anh L mới biết mặt nhau nên đồng ý nói chuyện riêng và thống nhất là không xen vào việc của nhau, không xúc phạm nhau trên mạng xã hội nữa, rồi cùng nhau đi về. Trên đường đi, anh L điều khiển xe máy 75AG-017.65 chở anh H1, còn S điều khiển xe mô tô 75H1-713.80 chạy phía sau, anh L quay đầu về phía sau thách thức S “mì coi chừng tau, coi tao đánh”. Nghe anh L chửi xúc phạm mình, nên S điều khiển xe mô tô 75H1-713.80 đuổi theo và chặn trước đầu xe máy BKS 75AG-017.65 của anh L và H1. S xuống xe, rồi mở phần lưỡi dao thẳng ra cầm ở tay phải (cầm dao ngược theo chiều gấp của con dao) đi đến vị trí bên trái xe máy của anh L đang dừng cách khoảng 50cm, lúc này anh L đang ngồi trên xe máy, 02 tay đang cầm ghi đông xe, chân đang chống xuống đất, S liền đâm khoảng từ 03 đến 04 nhát, theo hướng từ trên xuống, từ ngoài vào tay và vai trái của anh L, thì anh L đưa tay lên đỡ và né tránh sang phải nên bị ngã cùng với xe máy xuống đường trong tư thế nằm ngửa, đầu kê vào tường rào thì S tiếp tục xông tới, khom người xuống đâm liên tục từ 03 đến 04 nhát vào vùng cổ, vai, lưng và chân của anh L cho đến khi lưỡi dao bị gãy khỏi cán. Lúc này, có anh Đặng Văn T2 và Nguyễn Văn Q đến hô hoán, nên S cầm con dao đã gãy phần lưỡi và điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Còn anh L bị thương tích nặng, được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện và điều trị tại bệnh viện T3, đến ngày 02/11/2021 thì xuất viện.

* Tang vật vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ qua công tác khám nghiệm hiện trường, gồm:

- Mẫu chất màu đỏ tại vị trí số (1);
- Mẫu chất màu đỏ vị trí số (2) và 01 xe máy nhãn hiệu Saki Motor màu đen BKS 75AG-017.65;
- Mẫu chất màu đỏ vị trí số (2) và 01 mảnh kim loại màu trắng, dạng hình lưỡi dao, dài 6,8cm, bản rộng nhất 1,6cm.

Lê Thái S giao nộp cho Cơ quan điều tra, gồm:

- 01 cây dao bị gãy lưỡi, có cán dài 10,7cm, phần rộng nhất 02cm có lưỡi dao còn gắn vào cán dài 2,6, bản rộng nhất 1,6cm;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS 75H1-713.80;
- 01 áo khoát màu đỏ đen, có mũ màu đỏ;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám có số seri FK1TN5X5HFLM có gắn sim Viettel 4G số 89840 48000 31963 6978.

Ngày 05/11/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 115 trả lại cho Hồ Thành L xe máy nhãn hiệu Saki Motor màu đen BKS 75AG-017.65.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 447-21/TgT ngày 21/10/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh T, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Tràn máu, khí màng phổi hai bên đang được dẫn lưu, hiện chưa đánh giá được chức năng. 6%

Vết thương lớn vùng cổ, lưng trái đứt nhiều cơ đã điều trị phẫu thuật, hiện chưa đánh giá di chứng chức năng. 3%

Vết thương dẫn lưu ngực hai bên (2 vết). 2%

Đa vết thương phần mềm vùng tay đã được khâu (gồm 4 vết thương sâu và 2 vết xước da nông). 5%

Vết thương vùng đùi trái đã được khâu. 1%

Tất cả các tổn thương trên đang trong quá trình điều trị, chưa đánh giá được di chứng chức năng

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 16%

3. Vật gây, cơ chế hình thành:

Các tổn thương vùng tay và chân do vật sắc nhọn tác động liên tục vào tay chân theo nhiều chiều hướng khác nhau.

Các vết thương vùng cổ, lưng đã được phẫu thuật mở rộng, vết mổ trùng với vết thương nên không có cơ sở khoa học để đánh giá chính xác khách quan về chiều hướng tác động và tác động bao nhiêu lần. Căn cứ biên bản mổ cho thấy vết thương vùng cổ và vai thông với nhau và xuyên vào khoang màng phổi phải cho thấy phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 490-21/TgT ngày 24/11/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh T, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Giám định lần 1 tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%

Giám định bổ sung:

Tràn máu, khí màng phổi hai bên đã được dẫn lưu, hiện ổn định, không ảnh hưởng chức năng hô hấp. 8%

Ba vết thương lớn vùng cổ đã được phẫu thuật mở rộng, lưng trái đứt nhiều cơ đã điều trị phẫu thuật, hiện để lại sẹo không ảnh hưởng chức năng. 6%

Vết sẹo lưng trái không ảnh hưởng chức năng. 1%

Vết thương dẫn lưu ngực hai bên (2 vết). 2%

Đa vết thương phần mềm vùng tay để lại sẹo (5 vết) không ảnh hưởng chức năng. 5%

Vết xước da nông vùng tay (2 vết) để lại 2 vết biến đổi da. 1%

Vết thương phần mềm vùng đùi trái để lại sẹo nhỏ không ảnh hưởng chức năng. 1%

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là 22%.

3. Cơ chế hình thành dấu và vật gây: Các tổn thương trên do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 654/GĐ ngày 25/11/2021 của phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

1. Chất màu đỏ ghi thu tại vị trí số 1 ở hiện trường (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người, nhóm B.

2. Chất màu đỏ ghi thu tại vị trí số 2 ở hiện trường (ký hiệu M2) gửi giám định là máu người, nhóm B.

3. Chất màu đỏ ghi thu tại vị trí số 3 ở hiện trường (ký hiệu M3) gửi giám định là máu người, nhóm B.

4. Trên miếng kim loại dài 6,8cm, bản rộng nhất 1,6cm ghi thu tại vị trí số 3 ở hiện trường (ký hiệu M4) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

5. Trên cây dao bị gãy lưỡi có cán dài 10,7cm, phần rộng nhất 02cm, có lưỡi dao còn gắn vào cán dài 2,6cm, bản rộng nhất 1,6cm (ký hiệu M5) gửi giám định có dính máu người, nhóm B.

6. Mẫu máu ghi thu của Lê Thái S (ký hiệu N1) gửi giám định thuộc nhóm O.

7. Mẫu máu ghi thu của Hồ Thành L (ký hiệu N2) gửi giám định thuộc nhóm B.

Tại bản Kết luận giám định số 646/GĐ ngày 26/11/2021 của phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

Miếng kim loại ký hiệu A1 ghi thu tại vị trí số 3 ở hiện trường (nêu tại mục 1, phần II) gửi giám định và cây dao bị gãy lưỡi ký hiệu M1 ghi thu của đối tượng Lê Thái S (nêu tại mục 2, phần II) gửi làm mẫu so sánh gây ra từ một đối tượng.

* Về dân sự: Bị cáo Lê Thái S cùng với gia đình đã bồi thường cho anh Hồ Thành L với số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của anh L không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-P2 ngày 03/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Lê Thái S về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm của cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thái S từ 06 năm 07 tháng đến 07 năm 05 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng kim loại mũi nhọn. 01 cây dao bị gãy lưỡi.

Trả lại cho bị cáo Lê Thái S: 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen. 01 áo khoác màu đỏ đen.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 20/10/2021, tại thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, anh Hồ Thành L và bị cáo Lê Thái S hẹn gặp để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Trên đường đi về, anh L có lời nói thách thức, Lê Thái S tức giận nên đã dùng dao sắc nhọn đâm liên tiếp nhiều nhát theo hướng từ trên xuống, từ ngoài vào tay và vai trái của anh L, anh L đưa tay lên

đỡ và né tránh sang phải nên bị ngã cùng với xe máy xuống đường trong tư thế nằm ngửa, đầu kê vào tường rào thì S tiếp tục xông tới, khom người xuống đâm liên tục từ 03 đến 04 nhát vào vùng cổ, vai và lưng, chân của anh L cho đến khi lưỡi dao bị gãy khỏi cán. Anh L được đưa đi cấp cứu, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22 %.

Hành vi của bị cáo **Lê Thái S** đã dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người anh **L**, khi anh **L** bị ngã, không có khả năng chống đỡ, nhưng bị cáo không dừng lại, vẫn xông tới đâm liên tiếp, quyết liệt vào những vị trí trọng yếu trên cơ thể anh **L**. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ và bức xúc về lời nói thách thức của người bị hại mà bị cáo **S** đã dùng dao đâm liên tục, khi anh **L** bị ngã bị cáo vẫn thực hiện hành vi quyết liệt đâm nhiều nhát vào vai, cổ, lưng (trong đó, có 02 vết đâm làm tràn máu, khí màng phổi hai bên đang được dẫn lưu) trực tiếp tước đoạt tính mạng của anh **L**, thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo, nên **Lê Thái S** đã phạm vào tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo với tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức tính mạng, sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, nếu xâm phạm sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Việc anh L không chết, chỉ bị tổn thương cơ thể 22% là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo và là điều may mắn cho anh L. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự cho đến trước thời điểm phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm vào tình tiết “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Thái S cùng với gia đình đã bồi thường cho anh Hồ Thành L với số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của anh L không có yêu cầu gì thêm về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 miếng kim loại mũi nhọn và 01 cây dao bị gãy lưỡi là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy:

Đối với 01 máy điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen và 01 áo khoác màu đỏ đen không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Lê Thái S:

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Thái S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Thái S phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Lê Thái S 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 miếng kim loại mũi nhọn, một mặt lưỡi sắc, dài 6,8cm, rộng nhất 1,6cm (được niêm phong có chữ ký của Hoàng Văn Đ1 và Dương Đình Đ2)

- 01 cây dao bị gãy lưỡi có cán dài 10,7cm, phần rộng nhất 02cm, phần lưỡi dao còn lại gắn vào cán dài 2,6, rộng 1,6cm (được niêm phong có chữ ký của Hoàng Văn Đ1 và Dương Đình Đ2)

Trả lại cho bị cáo Lê Thái S:

- 01 áo khoát màu đỏ đen, có mũ màu đỏ (*được niêm phong có chữ ký của Hoàng Văn Đ1 và Dương Đình Đ2*)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen biển kiểm soát 75H1-713.80, số khung RLCUG 1010MY339491, số máy G3D4E1110531.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám có số Seri FK1TN5X5HFLM có gắn sim Viettel 4G có số seri 89840 48000 31963 6978.

Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 26/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thái S phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS, THCTP.

Hoàng Quang Bình

